



BIẾN ĐỔI VỀ XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA Ở CÁC LÀNG QUÊ TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA TẠI HÀ NỘI *

BÙI LAN

Được vào thế kỷ XXI, nhiều nước ở châu Âu, Bắc Mỹ đã hoàn thành quá trình công nghiệp hóa - đô thị hóa và chuyển sang thời kỳ hậu công nghiệp. Trong gần hai thập niên trở lại đây, quá trình đô thị hóa ở Việt Nam mới dần diễn ra trên quy mô rộng lớn. Tại Hà Nội, Chính phủ đã lần lượt ban hành các nghị định về việc điều chỉnh địa giới hành chính của một số huyện ngoại thành để thành lập các quận và chuyển một số xã của các huyện này thành phường. Trên thực tế, những tác động tích cực của quá trình này là vô cùng to lớn, song cũng không thể phủ nhận những khó khăn, bất cập và thách thức đang đặt ra cho các làng quê này trên bước đường phát triển.

Dưới góc độ dân tộc học/nhân học, có thể khẳng định, cuốn sách “*Biến đổi về xã hội và văn hóa ở các làng quê trong quá trình đô thị hóa tại Hà Nội*” của TS. Trần Thị Hồng Yến là công trình đầu tiên nghiên cứu về quá trình đô thị hóa theo phương thức chuyển xã thành phường. Cuốn sách đã đi sâu tìm hiểu, phân tích thực trạng và các dạng thức biến đổi về xã hội và văn hóa ở các làng quê này; từ đó, đưa ra những giải pháp trong việc điều chỉnh chính sách quản lý đô thị ở vùng ven đô Hà Nội nói riêng và ở thủ đô Hà Nội nói chung trong thời gian tới.

Ngoài phần Mở đầu và Kết luận, cuốn sách được chia thành 4 chương: *Chương 1.* Tổng quan và cơ sở lý thuyết về biến đổi xã hội, văn hóa do tác động của đô thị hóa; *Chương 2.* Đặc điểm quá trình phát triển của đô thị Hà Nội và các làng, xã được chuyển thành phường; *Chương 3.* Biến đổi về xã hội ở những làng thuộc các xã được chuyển thành phường; và *Chương 4.* Biến đổi về văn hóa ở những làng thuộc các xã được chuyển thành phường.

Trong Chương 1, tác giả đã có những diễn giải mang tính diễn tiến, đa chiều về những nghiên cứu với chủ đề biến đổi xã hội, văn hóa do tác động của công nghiệp hóa, đô thị hóa và toàn cầu hóa. Rất nhiều khái niệm liên quan đến vấn đề nghiên cứu được tác giả tập trung làm rõ như *đô thị, đô thị hóa, biến đổi xã hội, biến đổi văn hóa, lối sống, lối sống đô thị...* Những lý thuyết về biến đổi văn hóa nói chung và lý thuyết biến đổi văn hóa trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa nói riêng được phân tích một cách cụ thể, làm cơ sở để vận dụng và giải quyết những mục tiêu mà cuốn sách đặt ra. Có thể nói, so với các công trình khác, cuốn sách này gây ấn tượng cho người đọc với phần *Tổng quan và cơ sở lý thuyết*. Sự công phu trong việc thu thập, xử lý các nguồn tài liệu trong và ngoài nước có liên

* Trần Thị Hồng Yến (2013), *Biến đổi về xã hội và văn hóa ở các làng quê trong quá trình đô thị hóa tại Hà Nội*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, khổ 14,5 x 20,5cm.

quan, sự chất lọc và kết hợp một vài lý thuyết chủ đạo từ hệ thống các lý thuyết kinh điển và hiện đại về vấn đề biến đổi văn hóa... đã thể hiện lối tiếp cận bài bản và tầm nhìn sâu rộng của tác giả xung quanh vấn đề nghiên cứu.

Chương 2 điếm qua những mốc lớn trong quá trình phát triển của Hà Nội từ thời Lý đến trước khi thực hiện đô thị hóa, đồng thời đưa ra một số đặc trưng của quá trình đô thị hóa vùng ngoại thành Hà Nội theo phương thức chuyển từ xã thành phường như sự chuyển đổi nhanh chóng và tương đối đồng loạt mục đích sử dụng đất, chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cơ cấu tổ chức xã hội, chuyển đổi dân cư, kết cấu hạ tầng và thay đổi lối sống.

Sau khi phân tích những biến đổi xã hội hiện nay ở những điểm nghiên cứu, bên cạnh những tác động tích cực như nâng cao vị thế của cộng đồng dân cư, cơ sở hạ tầng được nâng cấp, mức sống người dân được cải thiện... Chương 3 chỉ ra rằng, quá trình đô thị hóa cũng đang làm nảy sinh một số bất cập: làng bị biến dạng, khó kiểm soát về an ninh xã hội; *nông dân* không thể chuyển thành *thị dân*; giá trị, chuẩn mực đạo đức bị đảo lộn; phân hóa giàu nghèo và tệ nạn xã hội gia tăng...

Khi xem xét sự biến đổi văn hóa, Chương 4 tập trung vào lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng và lễ hội. Đô thị hóa theo phương thức chuyển từ xã thành phường đã phá vỡ tính trì trệ, khép kín của người nông dân; hệ thống các công trình tín ngưỡng được tu bổ; đời sống văn hóa được cải thiện... song cũng đang làm nhiều di tích của các làng bị mất, biến dạng hoặc bị xâm hại; phong tục tập quán cũng đang có sự thay đổi lớn để thích

ứng với nhịp sống của cư dân đô thị và kinh tế thị trường... Trong đó, nổi cộm nhất là quan hệ giữa cư dân làng gốc với dân nhập cư.

Cuối cùng, tác giả khẳng định, đô thị hóa ở Việt Nam thời gian qua là không bền vững, *làng trong thành phố là một kết cục của chính sách đô thị hóa mở rộng; tuy nhiên, các nhà quy hoạch và quản lý đã không có chiến lược để các làng này thích nghi, hoà nhập với môi trường mới mà để chúng tự phát theo chiều hướng có nhiều “lệch chuẩn”*. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất một số khuyến nghị và giải pháp mang tính khả thi nhằm hạn chế những tác động tiêu cực của quá trình đô thị hóa đến văn hóa và xã hội ở các làng quê hiện nay.

Có thể nói, cuốn sách đã thuyết phục người đọc bởi một nguồn tư liệu sống động và đậm chất thời sự; tư duy phân tích mạch lạc và có chiều sâu; các luận cứ, luận điểm sắc bén và có giá trị khoa học. Những thành công mà cuốn sách đạt được đã thể hiện niềm đam mê, tâm huyết và cả những trăn trở của tác giả với vấn đề nghiên cứu trong suốt nhiều năm qua.

Tuy nhiên, sẽ hoàn thiện hơn nếu cuốn sách khắc phục được một vài hạn chế nhỏ như việc đưa ra quá nhiều khái niệm, trong đó một vài khái niệm không thực sự cần thiết (*xã hội hiện đại, thế tục hoá...*); việc sắp xếp, trình bày các khái niệm cũng chưa thật hợp lý. Mặc dù vậy, như đã đề cập ở trên, cuốn sách là một ấn phẩm khoa học có giá trị cao cả về mặt lý luận lẫn thực tiễn và cũng gợi mở cho những nghiên cứu sâu hơn về sau liên quan đến các lĩnh vực đô thị hóa nông thôn và người dân nông thôn được “thành thị hóa”.